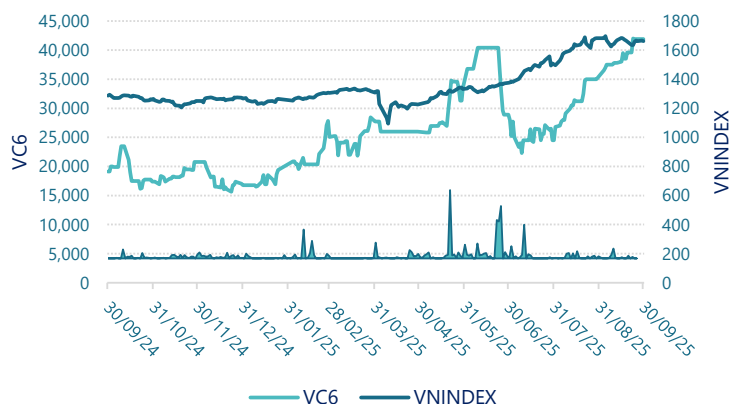


CTCP Xây dựng và Đầu tư Visicons (HNX: VC6)

Lịch sử giá



Thông tin giao dịch 30/09/2025

Giá hiện tại (VNĐ)	41,900
Cao nhất 52 tuần (VNĐ)	42,000
Thấp nhất 52 tuần (VNĐ)	15,650
SL cổ phiếu LH	10,840,877
KLGD BQ 20 phiên (CP)	1,000
% sở hữu nước ngoài	10.9%
Vốn điều lệ (tỷ VNĐ)	
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	454
P/E	15.2
EPS	2,762

DT thuần

Q3/25

350

tỷ VNĐ

QoQ: ▼212 | -37.7%

YoY: ▲ 118 | 51.0%

LN sau thuế

Q3/25

5.49

tỷ VNĐ

QoQ: ▼3.39 | -38.2%

YoY: ▲ 0.22 | 4.1%

Tỷ suất lãi EBIT

Q3/25

2.9%

+/- YoY: ▼ 1.1%

DT thuần

9T 2025

1,755

tỷ VNĐ

YoY: ▲ 545 | 45.1%

LN sau thuế

9T 2025

26.5

tỷ VNĐ

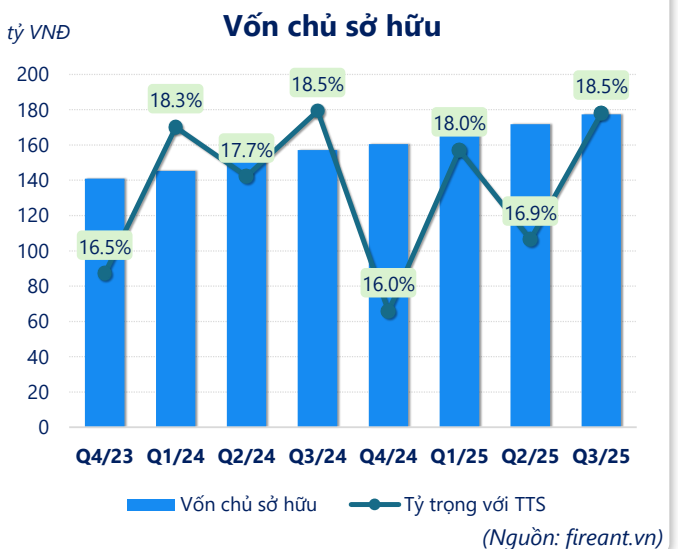
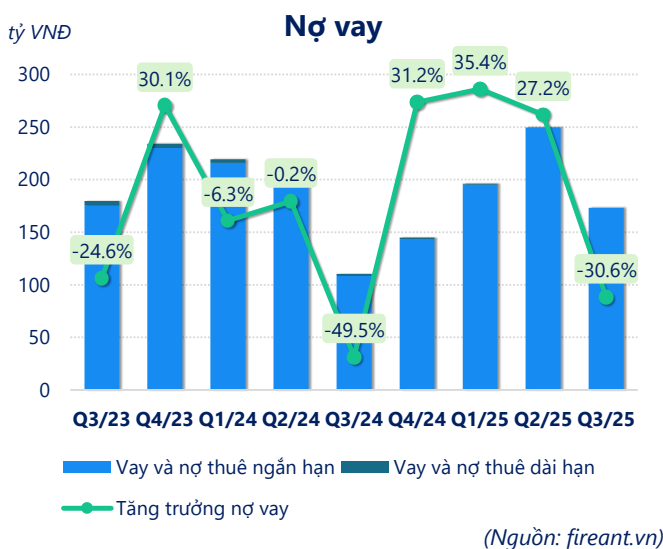
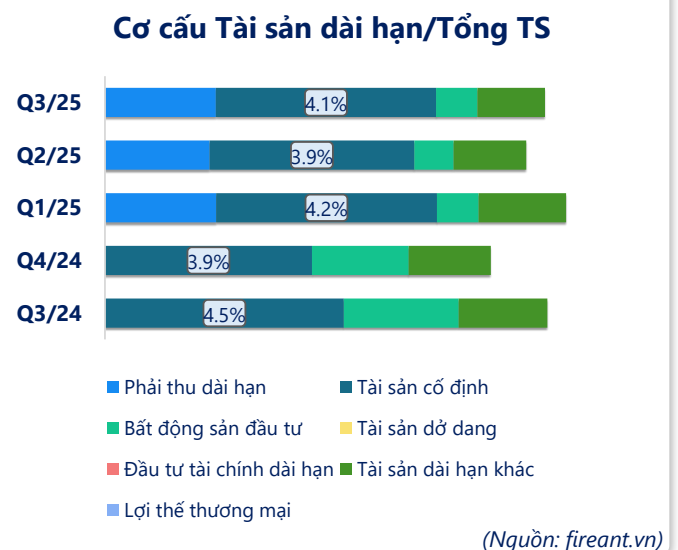
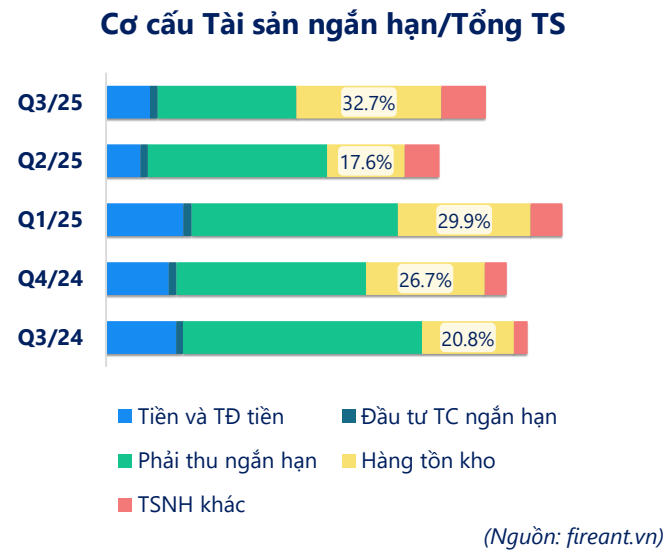
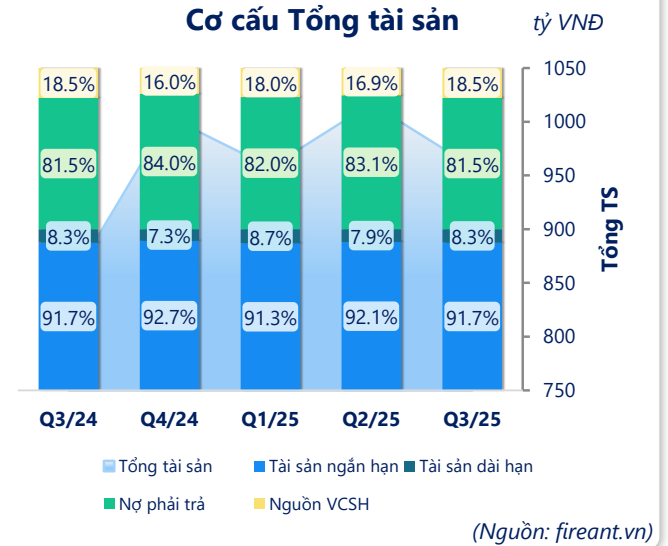
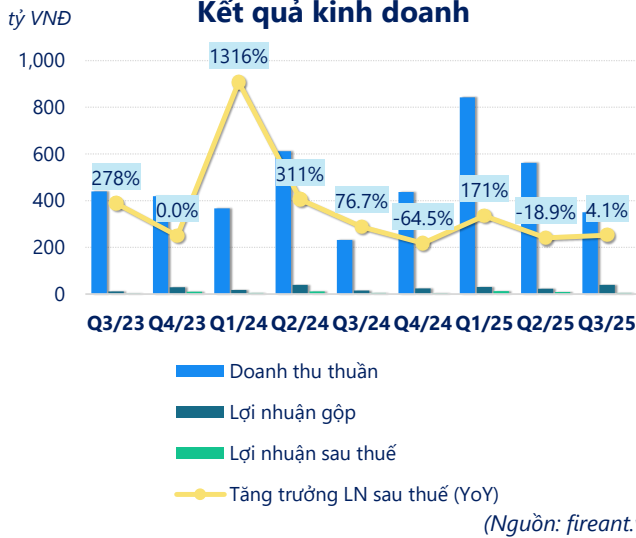
YoY: ▲ 5.80 | 28.2%

ROE

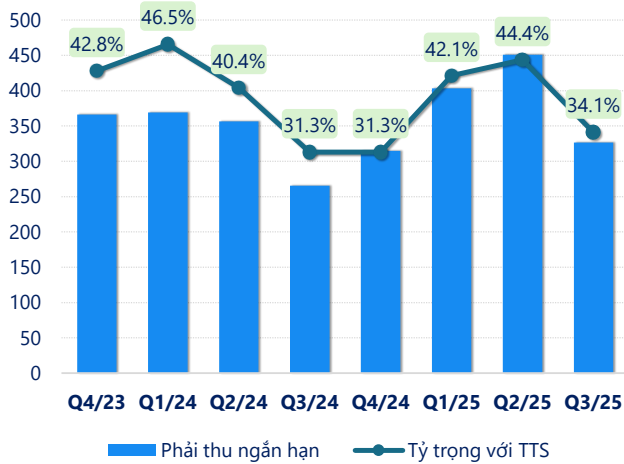
Q3/25

17.9%

+/- YoY: ▼ 3.3%

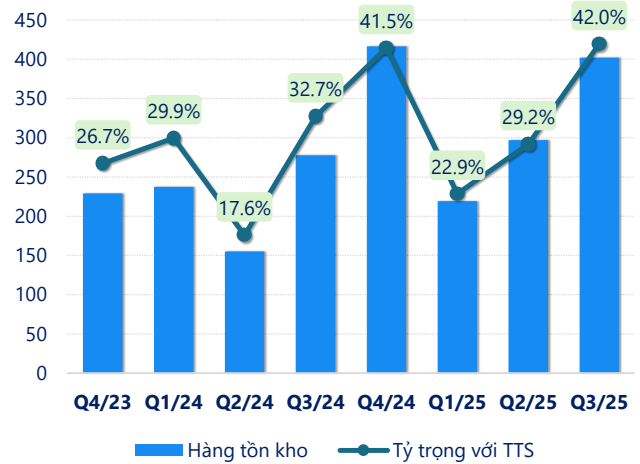


tỷ VNĐ

Phải thu ngắn hạn


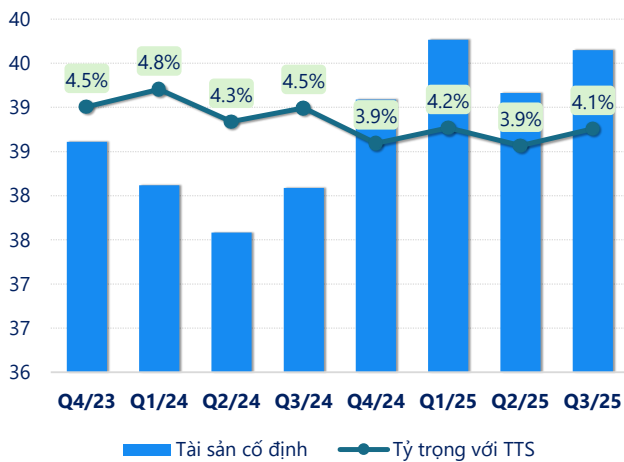
(Nguồn: fireant.vn)

tỷ VNĐ

Hàng tồn kho


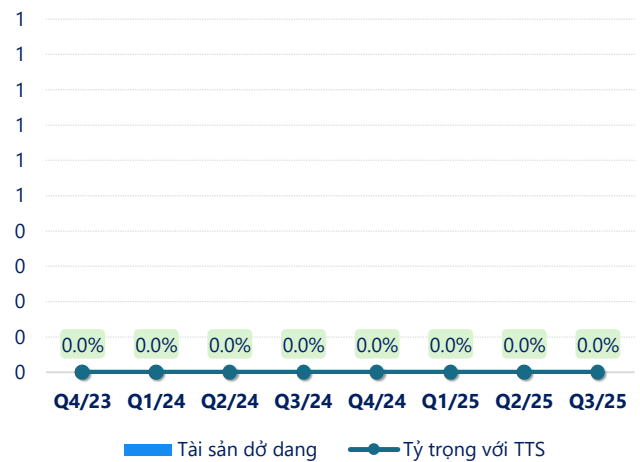
(Nguồn: fireant.vn)

tỷ VNĐ

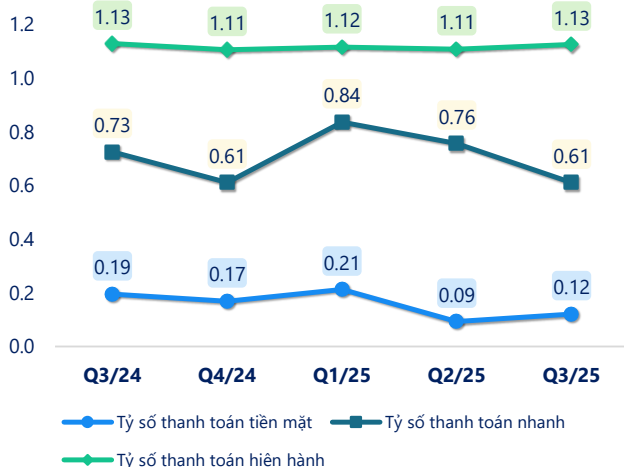
Tài sản cố định


(Nguồn: fireant.vn)

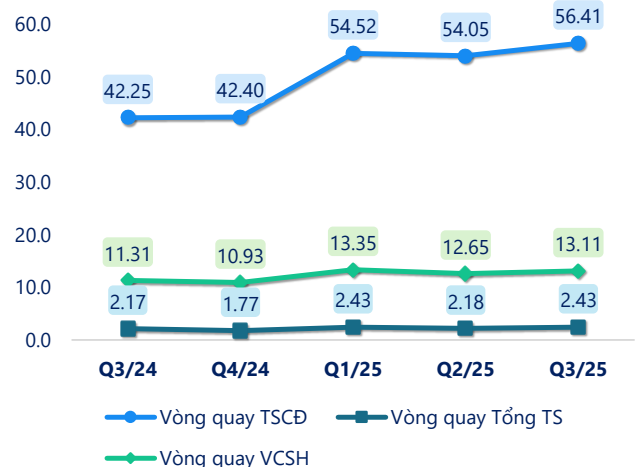
tỷ VNĐ

Tài sản dở dang


(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản


(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản


(Nguồn: fireant.vn)

CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (tỷ VNĐ)	Q3/24	Q4/24	Q1/25	Q2/25	Q3/25
Tổng tài sản	847	1,004	957	1,017	958
Tài sản ngắn hạn	777	932	874	936	879
Tiền và tương đương tiền	134	142	167	78.6	94.6
Đầu tư tài chính ngắn hạn	15.1	15.1	20.1	20.1	20.1
Phải thu ngắn hạn	265	315	403	451	327
Hàng tồn kho	277	416	219	297	402
Tài sản ngắn hạn khác	85.1	43.5	65.4	89.5	35.6
Tài sản dài hạn	70.5	72.9	83.1	80.6	79.3
Phải thu dài hạn	0	0	20.0	20.0	20.0
Tài sản cố định	38.1	39.1	39.8	39.2	39.6
Bất động sản đầu tư	18.3	18.3	7.53	7.50	7.46
Tài sản dở dang	0	0	0	0	0
Đầu tư tài chính dài hạn	0	0	0	0	0
Tài sản dài hạn khác	14.1	15.5	15.8	13.9	12.2
Lợi thế thương mại	0	0	0	0	0
Nợ phải trả	690	844	785	845	781
Nợ ngắn hạn	688	843	784	845	781
Vay và nợ thuê ngắn hạn	108	143	195	249	173
Phải trả người bán ngắn hạn	316	433	400	392	398
Nợ dài hạn	2.03	1.41	0.78	0.15	0
Vay và nợ thuê dài hạn	2.03	1.41	0.78	0.15	0
Nguồn vốn chủ sở hữu	157	161	173	172	177
Vốn chủ sở hữu	157	161	173	172	177
Vốn điều lệ	96.8	96.8	96.8	108	108
Kinh phí và quỹ khác	0	0	0	0	0

(Nguồn: fireant.vn)